

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN P
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 88/2021/HS-ST
Ngày 24/9/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THÁI NGUYÊN
- Thành phần Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lương Đức Long.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Ngọc Ngư- Cán bộ nghỉ hưu

2. Bà Đặng Thị Đào- Bí thư Đoàn thị trấn Giang Tiên

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên;

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa:** Phan Đình Kiên - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 81/2021/TLST-HS ngày 07/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2021/QĐXXST-HS ngày 10/9/2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Lưu Văn Đ, tên gọi khác: Không; sinh ngày 17/4/1983 tại xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm L 6, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12;

Con ông: Lưu Văn L- đã chết; Con bà Dương Thị P- 1960; Vợ: Triệu Thu H- 1987 và 02 con.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/7/2021.(có mặt).

- *Người chứng kiến:*

Ông Đỗ Văn Thê- 1971, địa chỉ: Xóm L, xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9 giờ 00 phút ngày 20/7/2021 Công an xã V, huyện P, tỉnh Thái Nguyên phát hiện Lưu Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trên người Đ 01 gói chất bột màu trắng, Đ khai đó là ma túy, loại Heroin Đ tàng

trữ để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng ký hiệu Đ và chuyển hồ sơ và người đến cơ quan CSĐT- Công an huyện P giải quyết theo thẩm quyền.

Hồi 15 giờ 00 phút cùng ngày, tại phòng KTHS Công an tỉnh Thái Nguyên cân xác định khối lượng chất bột màu trắng thu giữ của Đ là 0,212 gam, niêm phong toàn bộ ký hiệu A1 gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số 1177/KL-KTHS ngày 28/7/2021 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng là 0,212 gam.

Quá trình điều tra, Đ khai nhận: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 20/7/2021, Đ đi nhờ xe ra khu vực đường Thái Nguyên- Chợ Mới thuộc xã Y, huyện P tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây Đ mua của một người nam giới khoảng 30 tuổi Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy Đ đi nhờ xe về. Khi gần đến nhà Đ xuống xe đi bộ về nhà thì bị Công an xã V phát hiện bắt giữ.

Tại bản Cáo trạng số 83/CT-VKSPL ngày 07 tháng 9 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thái Nguyên truy tố Lưu Văn Đ về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P giữ quyền công tố đã đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, xem xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lưu Văn Đ, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lưu Văn Đ phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS, xử phạt bị cáo Lưu Văn Đ mức án từ 18 đến 24 tháng tù. Xử lý vật chứng và buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có tranh luận gì tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện P, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2}. Về căn cứ buộc tội:

- Tại phiên tòa bị cáo khai: Khoảng 7 giờ 30 phút ngày 20/7/2021, bị cáo đi nhờ xe xuống khu vực đường Thái Nguyên- Chợ Mới thuộc địa phận xã Y tìm

mua ma túy về sử dụng. Tại đây bị cáo mua của một người nam giới khoảng 30 tuổi bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ 01 gói nhỏ ma túy giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy bị cáo đi về nhà thì Công an xã V phát hiện và thu giữ.

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang.
- Kết luận giám định.

Như vậy hành vi tàng trữ 0,212 gam ma túy, loại heroin của Lưu Văn Đ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Điều 249 của BLHS quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm vào mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c)...Heroin có khối lượng từ 0,1 gam đến 05 gam.

Do vậy bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật quy định.

{3}. Xét tính chất hành vi:

Xét về tính chất hành vi của bị cáo là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về chất ma túy. Hành vi đó còn làm mất trật tự an toàn xã hội.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo:

Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự thì thấy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào

Xét tình tiết giảm nhẹ TNHS thì thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do vậy bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS.

{5}. Về hình phạt:

Căn cứ vào tính chất hành vi, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thì cần xử bị cáo mức án từ 18 đến 24 tháng tù như đề nghị của VKS là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

{6}. Về vật chứng: 02 phong bì niêm phong ký hiệu A1 và A2 cần tịch thu tiêu hủy.

{7}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định sung công quỹ Nhà nước.

Trong vụ án này Người bán ma túy cho Đ, Đ không biết tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở để điều tra, xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Lưu Văn Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 47; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; các Điều 106; 136 và 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xử phạt:

1. Lưu Văn Đ: 18 (Mười tám) tháng tù, Thời hạn thụ hình tính ngày tạm giữ, tạm giam 20/7/2021

Quyết định tạm giam bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

2. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong có ký hiệu A1, A2.(Biên bản bàn giao vật chứng ngày 07/9/2021).

3. Án phí: Buộc bị cáo Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND P;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- Chi cục THADS huyện P;
- Công an P;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp Thái Nguyên;
- Cơ quan THAHS- Công an tỉnh TN
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI Đ XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Đức Long

